

Số: 27/2025/QĐST-HNGĐ

Hải Phòng, ngày 23 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 06/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2025, giữa:

Ông PVC, sinh năm 1960 và bà NTN, sinh năm 1960; cùng nơi cư trú: Số 1A/59 A, phường B, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông PVC và bà NTN.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông PVC và bà NTN xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện D, tỉnh Hải Dương (nay là xã C, thành phố Hải Phòng) ngày 02 tháng 4 năm 1979. Quá trình chung sống, ông PVC và bà NTN phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung dẫn đến cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên ông PVC và bà NTN thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông PVC và bà NTN có 02 con chung là: E, sinh năm 1982 và F, sinh năm 1985. Các con hiện đã trưởng thành, đủ khả năng lao động nên ông PVC và bà NTN không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông PVC và bà NTN tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ông PVC và bà NTN là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 3 – Hải Phòng;
- Phòng THADS khu vực 3 – Hải Phòng;
- UBND xã C, TP Hải Phòng;
- Lưu VT; lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Quỳnh Như